

Bình Tân, ngày 10 tháng 10 năm 2024

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai dự toán chi ngân sách quý 3 năm 2024
của trường THCS Trần Quốc Toản

Vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 10 tháng 10 năm 2024;

Tại trường THCS Trần Quốc Toản;

Chúng tôi gồm có:

1. Hiệu trưởng nhà trường - Bà Hồ Thị Thùy Trang

2. Đại diện Ban thanh tra nhân dân - Ông/Bà... Nguyễn... Thiên... Thuận.....


3. Đại diện Công đoàn - Ông/Bà... Nguyễn... Thị... Thu... Hương.....

- Đã tiến hành việc niêm yết công khai dự toán chi ngân sách quý 3 năm 2024 của trường THCS Trần Quốc Toản (đính kèm các biểu mẫu theo quy định).

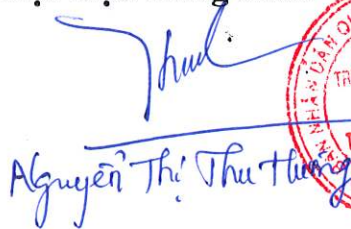
- Thời gian niêm yết: từ 11 giờ 00 ngày 10 tháng 10 năm 2024 đến giờ, ngày 09 tháng 11 năm 2024. Kể từ ngày niêm yết công khai, nếu CBQL, GV, NV có thắc mắc thì liên hệ với Hiệu trưởng hoặc Kế toán để được giải đáp.

Biên bản được hoàn thành vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày./.

Ban TTND


Nguyễn Thị Thu Hương

Đại diện Công đoàn


Nguyễn Thị Thu Hương

Thủ trưởng đơn vị




Hồ Thị Thùy Trang

Bình Tân, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

(Về việc công bố công khai dự toán ngân sách quý 3 năm 2024
của trường THCS Trần Quốc Toản)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán đơn vị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu số liệu dự toán ngân sách quý 3 năm 2024 của trường THCS Trần Quốc Toản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng, bộ phận kế toán và Công chức viên chức của Trường THCS Trần Quốc Toản chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Quận Bình Tân;
- Phòng TC&KH Quận Bình Tân;
- Kế toán, CT CD, Trưởng ban TTND, Tổ trưởng;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Hồ Thị Thùy Trang

BÁO CÁO THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 3/2024

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ Quyết định số 9063/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về giao chỉ tiêu dự toán thu – chi ngân sách Nhà nước năm 2024 ;

Nay Trường THCS Trần Quốc Toản Báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý 3/2024 như sau:

I. Kết quả thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí:

Đơn vị không thực hiện thu phí, lệ phí.

II. Dự toán chi ngân sách nhà nước:

Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề là 3.886,39 triệu đồng, đạt 12,64 % dự toán năm (30.753,57 triệu đồng). Trong đó:

- **Kinh phí chi thường xuyên** là 3.247,17 triệu đồng, đạt 22,43% dự toán năm (14.474,72 triệu đồng).

- **Kinh phí nâng lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP** là 639,224 triệu đồng, đạt 30,5% dự toán năm (2.095,85 triệu đồng).

- **Kinh phí chi không thường xuyên** là 0 đồng, đạt 0% dự toán năm (5.928,00 triệu đồng).

- **Kinh phí NQ03/2018/NQ-HĐND:** là 0 đồng, đạt 0% dự toán năm (8.255,00 triệu đồng).



Trên đây là Báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý 3/2024 của Trường THCS Trần Quốc Toản ./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch Công đoàn;
- Trường ban TTND;
- Kế toán;
- Dán bảng thông báo;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Hồ Thị Thùy Trang



Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG THCS TRẦN QUỐC TOẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 622

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Tân, ngày 10 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ 3/2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3/2024	Ước thực hiện / Dự toán năm(tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3/2024 so với cùng kỳ năm trước(tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
3.2	Phí				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3/2024	Ước thực hiện / Dự toán năm(tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3/2024 so với cùng kỳ năm trước(tỷ lệ %)
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
1	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>				
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>				
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	30.753,57	3.886,39	12,64%	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14.474,72	3.247,17	22,43%	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.928,00	0	0%	
3.3	Kinh phí cải cách tiền lương	2.095,85	639,224	30,50%	
3.4	Kinh phí khác (NQ03/2018/NQ-HĐND)	8.255,00	0	0%	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3/2024	Ước thực hiện / Dự toán năm(tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3/2024 so với cùng kỳ năm trước(tỷ lệ %)
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3/2024	Ước thực hiện / Dự toán năm(tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3/2024 so với cùng kỳ năm trước(tỷ lệ %)
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2				